

**BIỂU 4: CHI TIẾT KINH PHÍ BỒI THƯỜNG CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI CÔNG TRÌNH:
CẢI TẠO ĐƯỜNG DÂY 110KV BẮC GIANG - LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND huyện Chi Lăng)

STT	Hộ gia đình cá nhân Ông/bà	Loại cây cối, hoa màu	Đơn vị tính	Tổng số lượng	Mật độ quy diện tích	Đơn giá	Hệ số theo khoản 5 Điều 2; khoản 3 Điều 3; khoản 3 Điều 7, Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn		
							Cây trồng vượt mật độ (hỗ trợ 30% đơn giá)	Cây trồng xen (60% đơn giá)	Cây trồng trên đất Lúa (10% đơn giá)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Hộ ông Đàm Văn Cường								
		Thửa: 752.1; tờ số 01; DTTH: 69,2m ²							
		Cây trồng trong mật độ			66,22				
		Cây Bạch đàn, đường kính gốc >10 đến 20 cm	Cây	11	66,22	66.000			

(Số tiền bằng chữ: Bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn)

Đơn vị tính: Đồng

Thành tiền	Ghi chú
(11)	(12)
726.000	
726.000	

BIỂU 3: CHI TIẾT KINH PHI HỒ TRỢ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ NGHIỆP CÔNG TRÌNH:**CẢI TẠO ĐƯỜNG DÂY 110KV BẮC GIANG - LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND huyện Chi Lăng)

STT	Họ và tên cá nhân/tổ chức sử dụng đất	Số hiệu thửa đất	Tờ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/500	Tờ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000	Tờ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/10.000	Mục đích sử dụng	Nhóm	Vị trí	Diện tích thu hồi (m ²)
III. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú tại thôn Làng Ngựa, xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn									
1	Hộ ông Đàm Văn Cường								
		752.1			1	Đất rừng sản xuất	1		69,2

(Số tiền bằng chữ: Sáu trăm hai mươi hai nghìn, tám trăm đồng)

Đơn vị: đồng

Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
	622.800	
9.000	622.800	

BIEU 2: CHI TIẾT KINH PHI BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT CÔNG TRÌNH:**CẢI TẠO ĐƯỜNG DÂY 110KV BẮC GIANG - LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND huyện Chi Lăng)

STT	Họ và tên cá nhân/tổ chức sử dụng đất	Số hiệu thửa đất	Tờ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/500	Tờ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000	Tờ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/10.000	Mục đích sử dụng	Nhóm	Vị trí	Diện tích thu hồi (m ²)	Đơn giá (đồng)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú tại thôn Làng Ngựa, xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn										
1	Hộ ông Đàm Văn Cường									
		752.1			1	Đất rừng sản xuất			69,2	9.000

(Số tiền bằng chữ: Sáu trăm hai mươi hai nghìn, tám trăm đồng)

Đơn vị: Đồng

Thành tiền (đồng)	Ghi chú
622.800	
622.800	

**BIỂU 1: TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ CÔNG TRÌNH:
CẢI TẠO ĐƯỜNG DÂY 110KV BẮC GIANG - LẠNG SƠN**
(Kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND huyện Chi Lăng)

STT	Hộ gia đình cá nhân Ông/bà	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ	Trong đó		
			Bồi thường đất	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Hỗ trợ khác theo khoản 1 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021
(1)	(2)	(3) = (4)+...(8)	(4)	(5)	(6)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú tại thôn Làng Ngựa, xã Chi lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn					
1	Hộ ông Đàm Văn Cường	1.971.600	622.800	622.800	0

(Số tiền bằng chữ: Một triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, sáu trăm đồng)

Đơn vị tính: Đồng

Bồi thường cây cối, hoa màu	Ghi chú
(7)	(8)
726.000	